

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt.

Nhà thầu được đánh giá là Đạt về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chí dưới đây được đánh giá là Đạt.

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu về vật tư, vật liệu đưa vào sử dụng cho gói thầu

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Các vật tư, vật liệu chính, thiết bị nhà thầu đề xuất đưa vào sử dụng cho gói thầu	<p>Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau đây:</p> <p>a) Có bảng kê danh mục vật tư, vật liệu dự kiến sử dụng cho gói thầu, được lập theo đúng biểu mẫu quy định tại Chương V của E-HSMT. Bảng kê phải thể hiện đầy đủ các thông tin: thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn và quy chuẩn áp dụng, xuất xứ, mã hiệu, ký hiệu, nhãn hiệu cụ thể cho từng chủng loại vật tư, vật liệu đã được nhà sản xuất công bố. Danh mục này phải được xây dựng trên cơ sở nghiên cứu kỹ lưỡng hồ sơ thiết kế và nội dung công việc mời thầu.</p> <p>b) Đối với các loại vật tư, vật liệu có nhiều lựa chọn về mã hiệu hoặc chủng loại theo catalogue của nhà sản xuất, Nhà thầu bắt buộc phải xác định rõ ký hiệu/mã hiệu cụ thể được đề xuất. Việc chỉ mô tả chung nhóm vật tư, vật liệu mà không xác định rõ mã hiệu sẽ bị coi là không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p> <p>c) Danh mục vật tư, vật liệu đề xuất phải đầy đủ theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế và nội dung công việc của gói thầu.</p> <p>d) Tất cả các vật tư, vật liệu đề xuất phải có tài liệu chứng minh đi kèm, bao gồm nhưng không giới hạn: catalogue, chứng chỉ chất lượng, chứng nhận hợp chuẩn hoặc tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất. Trường hợp vật tư, vật liệu, có nguồn gốc khai thác tự nhiên (như cát, đá xây dựng, đá ốp lát tự nhiên,...) thì không bắt buộc phải cung cấp catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất, nhưng phải nêu rõ nguồn gốc khai thác</p>	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<p>và bảo đảm phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật được áp dụng trong hồ sơ thiết kế.</p> <p>e) Nhà thầu phải có cam kết bằng văn bản về việc toàn bộ vật tư, vật liệu đưa vào sử dụng trong gói thầu sẽ đảm bảo chất lượng, đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và tuân thủ thiết kế được phê duyệt.</p>	
	<p>E-HSDT được đánh giá thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Có từ 01 loại vật tư, vật liệu trở lên không đáp ứng yêu cầu về chất lượng thiết kế hoặc có tính năng, thông số kỹ thuật không phù hợp với hồ sơ thiết kế, kể cả trong trường hợp đã được Chủ đầu tư yêu cầu làm rõ hoặc bổ sung theo quy định của pháp luật về đấu thầu;</p> <p>b) Không có bảng kê danh mục vật tư, vật liệu theo biểu mẫu quy định tại Chương V của E-HSMT; hoặc có bảng kê nhưng thiếu một hoặc nhiều thông tin bắt buộc, bao gồm: thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn/quy chuẩn áp dụng, xuất xứ, mã hiệu, ký hiệu, nhãn hiệu; hoặc bảng kê được lập sơ sài, không căn cứ trên hồ sơ thiết kế và nội dung công việc mời thầu;</p> <p>c) Không xác định rõ mã hiệu hoặc ký hiệu cụ thể đối với các vật tư, vật liệu có nhiều lựa chọn theo catalogue của nhà sản xuất; hoặc chỉ mô tả chung chung theo nhóm vật tư, vật liệu mà không có thông tin chi tiết để làm cơ sở kiểm tra, đối chiếu với yêu cầu kỹ thuật trong hồ sơ thiết kế;</p> <p>d) Danh mục vật tư, vật liệu đề xuất không đầy đủ, thiếu các chủng loại vật tư, vật liệu chính theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế và nội dung công việc của gói thầu;</p> <p>e) Không có tài liệu chứng minh đi kèm cho các vật tư, vật liệu được đề xuất (trừ trường hợp vật tư, vật liệu có nguồn gốc khai thác tự nhiên như cát, đá xây dựng, đá ốp lát tự nhiên...); hoặc có nhưng tài liệu thiếu các nội dung cơ bản như:</p>	<p>Không đạt</p>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<p><i>thông số kỹ thuật, chứng chỉ chất lượng, tài liệu xác định nguồn gốc xuất xứ.</i></p> <p><i>Trường hợp tài liệu không chứng minh được tính phù hợp kỹ thuật của vật tư, vật liệu với yêu cầu của hồ sơ thiết kế thì được coi là không đủ điều kiện đánh giá;</i></p> <p><i>f) Nhà thầu không có cam kết bằng văn bản về việc toàn bộ vật tư, vật liệu đưa vào sử dụng trong gói thầu sẽ đảm bảo chất lượng, đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và tuân thủ thiết kế được phê duyệt.</i></p>	

2. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật thi công xây dựng các hạng mục công trình

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p>2.1. Thi công phần xây dựng khu tiêu học (gồm: phá dỡ hành lang cầu và tường rào, thi công xây mới nhà vệ sinh, cải tạo tường rào)</p>	<p>Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau đây:</p> <p>a) Giải pháp kỹ thuật được đánh giá là phù hợp về tổng thể, có tính khả thi cao, tuân thủ đúng trình tự thi công, phù hợp với đặc điểm hiện trạng tại địa điểm thi công; đảm bảo tuân thủ đầy đủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật, theo quy định pháp luật hiện hành.</p> <p>b) Có bản vẽ và thuyết minh đầy đủ theo từng hạng mục công việc trong hồ sơ thiết kế, bảo đảm tính logic, hợp lý, khả thi. Nội dung thể hiện rõ trình tự các bước thi công, phương án tổ chức nhân lực, bố trí thiết bị, huy động vật tư, biện pháp kiểm soát chất lượng, an toàn lao động, vệ sinh môi trường; các đề xuất có căn cứ, gắn với điều kiện hiện trường tại địa điểm thi công và phù hợp với tiến độ thi công mà Nhà thầu đề xuất, trong đó bao gồm nhưng không giới hạn:</p> <p>- Về thiết bị phục vụ thi công: Nêu rõ số lượng, chủng loại, thông số kỹ thuật cơ bản cho từng loại thiết bị tương ứng với từng hạng mục thi công (số lượng và chủng loại thiết bị không giới hạn bởi yêu cầu về thiết bị thi công chủ yếu</p>	<p>Đạt</p>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<p>tại Bảng số 03 Mục 2.2 Chương này); phương án huy động và biểu đồ sử dụng cho từng hạng mục công việc theo tiến độ để chứng minh tính khả thi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về nhân lực thi công: Nêu rõ số lượng tương ứng với từng hạng mục thi công. - Về vật tư, vật liệu thi công: Nêu rõ tên, khối lượng dự kiến, đặc tính kỹ thuật chủ yếu cho từng hạng mục thi công chính; có phương án huy động, lưu trữ, vận chuyển vật tư phù hợp tiến độ và mặt bằng trên công trình. <p>c) Bản vẽ và thuyết minh cho từng công việc cụ thể phải thể hiện sự phù hợp chặt chẽ với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của công trình</p>	
	<p>Thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Không có hoặc chỉ trình bày sơ lược về giải pháp kỹ thuật, không chứng minh được tính hợp lý, khả thi; nội dung không gắn với thiết kế, điều kiện hiện trường thi công hoặc quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật.</p> <p>b) Không có bản vẽ, thuyết minh giải pháp kỹ thuật hoặc có nhưng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không trình bày đầy đủ các hạng mục công việc chính theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế; - Thể hiện không phù hợp với hồ sơ thiết kế như kích thước, cao độ, cấu tạo...sai lệch hoặc không có căn cứ; - Không nêu rõ được trình tự thi công; <p>c) Bản vẽ (nếu có) không thống nhất với thuyết minh; nhiều hạng mục không có bản vẽ; sử dụng bản vẽ mẫu, sơ đồ điển hình, không liên quan đến công trình, không có giá trị để kiểm chứng.</p>	Không đạt
2.2. Thi công phần xây dựng khu THCS (gồm: thi công phần mái che tự động, cải tạo sảnh và mái	<p>Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau đây:</p> <p>a) Giải pháp kỹ thuật được đánh giá là phù hợp về tổng thể, có tính khả thi cao, tuân thủ đúng trình tự thi công, phù hợp với đặc điểm hiện trạng tại địa điểm thi công; đảm bảo tuân thủ</p>	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
sánh, sửa chữa phòng tin học)	<p>đầy đủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật và quy định pháp luật hiện hành;</p> <p>b) Có bản vẽ và thuyết minh đầy đủ theo từng hạng mục công việc trong hồ sơ thiết kế, bảo đảm tính logic, hợp lý, khả thi. Nội dung thể hiện rõ trình tự các bước thi công, phương án tổ chức nhân lực, bố trí thiết bị, huy động vật tư, biện pháp kiểm soát chất lượng, an toàn lao động, vệ sinh môi trường; các đề xuất có căn cứ, gắn với điều kiện hiện trường tại địa điểm thi công và phù hợp với tiến độ thi công mà Nhà thầu đề xuất, trong đó bao gồm nhưng không giới hạn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về thiết bị phục vụ thi công: Nêu rõ số lượng, chủng loại, thông số kỹ thuật cơ bản cho từng loại thiết bị tương ứng với từng hạng mục thi công (số lượng và chủng loại thiết bị không giới hạn bởi yêu cầu về thiết bị thi công chủ yếu tại Bảng số 03 Mục 2.2 Chương này); phương án huy động và biểu đồ sử dụng cho từng hạng mục công việc theo tiến độ để chứng minh tính khả thi. - Về nhân lực thi công: Nêu rõ số lượng tương ứng với từng hạng mục thi công. - Về vật tư, vật liệu thi công: Nêu rõ tên, khối lượng dự kiến, đặc tính kỹ thuật chủ yếu cho từng hạng mục thi công chính; có phương án huy động, lưu trữ, vận chuyển vật tư phù hợp tiến độ và mặt bằng trên công trình. <p>c) Bản vẽ và thuyết minh cho từng công việc cụ thể phải thể hiện sự phù hợp chặt chẽ với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của công trình</p>	
	<p>Thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Không có hoặc chỉ trình bày sơ lược về giải pháp kỹ thuật, không chứng minh được tính hợp lý, khả thi; nội dung không gắn với thiết kế, điều kiện hiện trường thi công hoặc quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật.</p>	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<p>b) Không có bản vẽ, thuyết minh giải pháp kỹ thuật hoặc có nhưng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không trình bày đầy đủ các hạng mục công việc chính theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế; - Thể hiện không phù hợp với hồ sơ thiết kế như kích thước, cao độ, cấu tạo... sai lệch hoặc không có căn cứ; - Không nêu rõ được trình tự thi công; <p>c) Bản vẽ (nếu có) không thống nhất với thuyết minh; nhiều hạng mục không có bản vẽ; sử dụng bản vẽ mẫu, sơ đồ điển hình, không liên quan đến công trình, không có giá trị để kiểm chứng.</p>	

3. Biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p>3.1. Tổ chức mặt bằng công trường</p>	<p>Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh và bản vẽ chi tiết cho từng giai đoạn thi công, thể hiện đầy đủ: hàng rào tạm, cổng ra vào, rào chắn, biển báo an toàn, khu vực văn phòng và nhà tạm điều hành, kho vật tư, bãi tập kết vật liệu rời, bãi tập kết thiết bị, tuyến giao thông nội bộ, nhà vệ sinh; sơ đồ bố trí phù hợp với mặt bằng hiện trạng; - Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, thông tin liên lạc được trình bày bằng thuyết minh và bản vẽ biện pháp, thể hiện rõ điểm đầu nối, tuyến cấp/thoát, giải pháp an toàn và phương án dự phòng; - Có bản vẽ và thuyết minh phương án bố trí chỗ ở công nhân theo từng giai đoạn thi công, đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động và vệ sinh môi trường; - Tổng mặt bằng thể hiện sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và quy định pháp luật hiện hành, có logic tổ chức thi công, tính khả thi cao và thuận lợi cho việc triển khai thi công xây dựng công trình. 	<p>Đạt</p>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Thuộc một trong các trường hợp sau: - Không có thuyết minh hoặc bản vẽ tổng mặt bằng công trường; - Không có giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc phục vụ thi công; - Không có nội dung bố trí chỗ ở công nhân; - Có thuyết minh, bản vẽ nhưng chỉ sao chép bản vẽ mẫu/điển hình, không gắn với hồ sơ thiết kế và hiện trạng công trình, không có giá trị sử dụng để đánh giá.	Không đạt
3.2. Kế hoạch huy động nhân lực, máy móc, thiết bị	Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau: - Có thuyết minh và biểu đồ minh họa kế hoạch huy động nhân lực, máy móc, thiết bị cho toàn bộ tiến độ thi công của gói thầu; - Nhân lực: Liệt kê rõ số lượng, phân bổ cụ thể theo từng hạng mục công việc và giai đoạn thi công; - Máy móc, thiết bị: Liệt kê số lượng, chủng loại, thông số cơ bản, có biểu đồ huy động và sử dụng theo tiến độ, kèm phương án dự phòng khi có sự cố (số lượng và chủng loại thiết bị không giới hạn bởi yêu cầu về thiết bị thi công chủ yếu tại Bảng số 03 Mục 2.2 Chương này); - Thể hiện rõ sự phù hợp với tiến độ tổng thể và tiến độ chi tiết, đảm bảo logic, tính khả thi và thuận lợi trong tổ chức thi công	Đạt
	Thuộc một trong các trường hợp sau: - Không có kế hoạch huy động nhân lực, máy móc, thiết bị; - Có nhưng chỉ sao chép nội dung điển hình, không gắn với tiến độ và đặc thù của công trình.	Không đạt

4. Tiến độ thực hiện gói thầu

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Nội dung của	Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau:	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
hồ sơ về tiến độ thực hiện gói thầu	<ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện đầy đủ các hạng mục công việc theo giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công mà Nhà thầu đã đề xuất; - Trong mỗi hạng mục có liệt kê chi tiết từng công việc, kèm thời gian khởi công và hoàn thành; - Có thuyết minh và bảng tiến độ chi tiết (sơ đồ ngang hoặc bảng biểu) thể hiện rõ: <ul style="list-style-type: none"> + Các mốc thời gian các hạng mục công việc của gói thầu; + Thời điểm và kế hoạch cung cấp, vận chuyển, giao nhận hàng hóa gắn với từng giai đoạn thi công; + Biểu đồ huy động nhân lực; máy móc thiết bị phục vụ thi công như đã đề xuất trong giải pháp và biện pháp tổ chức thi công; vật tư, vật liệu chính đưa vào sử dụng cho công trình. - Thời gian thực hiện thể hiện theo ngày/tuần. Trường hợp tiến độ thể hiện theo tuần phải quy định rõ một tuần là bao nhiêu ngày, có bao gồm thứ Bảy, Chủ nhật hay không để đảm bảo tính minh bạch và kiểm chứng. 	
	<p>Thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có hồ sơ tiến độ thực hiện gói thầu; - Có nhưng chỉ sao chép biểu mẫu tiến độ điển hình, không gắn với gói thầu; - Không có thuyết minh, bảng tiến độ hoặc mốc thời gian cụ thể. - Thiếu 01 trong các biểu đồ huy động nhân lực; máy móc thiết bị phục vụ thi công; vật tư, vật liệu, thiết bị chính đưa vào sử dụng cho công trình. 	Không đạt
4.2. Tính hợp lý và khả thi của bảng tiến độ thực hiện gói thầu	<p>Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảng tiến độ được xây dựng logic, khoa học, thể hiện rõ mối quan hệ giữa cung ứng và thi công, đảm bảo liên tục, không chồng chéo, không bỏ trống; - Tiến độ đã lập phù hợp với giải pháp kỹ thuật thi công, biện pháp tổ chức thi công đã trình 	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<p>bày, cũng như phù hợp các thiết bị thi công đã lựa chọn;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiến độ huy động nhân lực; máy móc thiết bị phục vụ thi công; cung ứng vật tư, vật liệu đúng với giải pháp và biện pháp tổ chức thi công đã đề xuất, gắn chặt với nhu cầu sử dụng tại công trường, không để thiếu hụt hoặc tồn đọng quá mức; - Có phân tích rủi ro và biện pháp dự phòng cho trường hợp chậm cung ứng hoặc thi công. 	
	<p>Thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có bảng tiến độ thực hiện gói thầu; - Có nhưng chỉ sao chép tiến độ mẫu/điển hình, không gắn với đặc thù gói thầu; - Bảng tiến độ thể hiện phi logic, hoàn toàn không khả thi như chồng chéo nhiều công việc chính, bố trí thời gian phi thực tế, không có liên kết giữa cung ứng và thi công; - Đề xuất tiến độ thực hiện gói thầu vượt quá thời hạn quy định trong E-HSMT. - Không có đầy đủ các biểu đồ huy động nhân lực; máy móc thiết bị phục vụ thi công; vật tư, vật liệu chính đưa vào sử dụng cho công trình. 	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Hệ thống quản lý chất lượng	<p>Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh chi tiết về biện pháp quản lý và kiểm soát chất lượng cho toàn bộ các giai đoạn: chuẩn bị, thi công, nghiệm thu; - Có sơ đồ tổ chức quản lý chất lượng tại công trường, phân công rõ trách nhiệm từng bộ phận/cá nhân; - Trình bày cụ thể quy trình kiểm tra, giám sát vật liệu, thiết bị, nhân lực và biện pháp thi công, kèm phương pháp thử nghiệm/kiểm định; - Có kế hoạch thí nghiệm vật liệu, cấu kiện, kết cấu với danh mục, tần suất và tiêu chuẩn áp dụng (TCVN, QCVN...); 	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<ul style="list-style-type: none"> - Có biện pháp đảm bảo chất lượng trong các công việc che khuất, công việc quan trọng và các mốc nghiệm thu chính; - Có giải pháp phòng ngừa và khắc phục sai sót, khiếm khuyết trong quá trình thi công; - Có biểu mẫu, quy trình quản lý hồ sơ chất lượng (nhật ký thi công, biên bản nghiệm thu, hồ sơ hoàn công) đầy đủ, minh bạch. 	
	<p>Thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có hồ sơ tiến độ thực hiện gói thầu; - Có nhưng chỉ sao chép biểu mẫu tiến độ điển hình, không gắn với gói thầu; - Không có thuyết minh, bảng tiến độ hoặc mốc thời gian cụ thể. - Thiếu 01 trong các biểu đồ huy động nhân lực; máy móc thiết bị thi công; vật tư, vật liệu chính đưa vào sử dụng. 	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công	<p>Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có biện pháp kiểm soát chất lượng chi tiết cho từng công việc, hạng mục, giai đoạn thi công; - Trình bày rõ biện pháp kiểm soát chất lượng đối với công việc che khuất, hạng mục quan trọng, các mốc nghiệm thu chính; - Có kế hoạch và biện pháp đảm bảo chất lượng khi thay đổi điều kiện thi công (địa chất, thời tiết, mặt bằng, giao thông...); - Có giải pháp phòng ngừa, khắc phục sai sót, khiếm khuyết, đảm bảo công trình được nghiệm thu đạt yêu cầu; - Có biện pháp phối hợp với tư vấn giám sát, Chủ đầu tư trong công tác kiểm tra – nghiệm thu; - Nội dung trình bày đầy đủ, chi tiết, rõ ràng, hợp lý và khả thi. 	Đạt
	<p>Thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có thuyết minh về biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công; 	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<ul style="list-style-type: none"> - Có nhưng chỉ sao chép mẫu chung, không gắn với gói thầu; - Không có biện pháp cho công việc che khuất, không có kế hoạch kiểm soát chất lượng; - Nội dung trình bày không phù hợp với yêu cầu HSMT và quy định về quản lý chất lượng thi công công trình. 	

6. Biện pháp bảo đảm an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p>6.1. Biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường của nhà thầu tại công trường trong quá trình thi công về các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếng ồn; - Khói bụi; - Rung chấn; - Kiểm soát rác thải, phế thải từ máy móc thiết bị thi công và các công việc thi công trên công trường. 	<p>Có thuyết minh và bản vẽ biện pháp thể hiện đầy đủ nội dung theo yêu cầu, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn quy chuẩn quy định hiện hành của pháp luật có liên quan. Có phân tích chi tiết, rõ ràng tất cả các nội dung theo yêu cầu. Biện pháp thực hiện hợp lý, khả thi theo đặc điểm hiện trạng của công trình và giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công, tiến độ thi công nhà thầu đã đề xuất</p>	Đạt
	<p>Không trình bày (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp) hoặc nội dung trình bày không phù hợp, không tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành của pháp luật có liên quan. Giải pháp không khả thi, không phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công, tiến độ thi công nhà thầu đã đề xuất cũng như đặc điểm hiện trạng của công trình.</p>	Không đạt
<p>6.2. Biện pháp phòng cháy, chữa cháy</p>	<p>Có thuyết minh và bản vẽ biện pháp thể hiện đầy đủ nội dung theo yêu cầu, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn quy chuẩn quy định hiện hành của pháp luật có liên quan. Có phân tích chi tiết, rõ ràng tất cả các nội dung theo yêu cầu. Biện pháp thực hiện hợp lý, khả thi theo đặc điểm hiện trạng của công trình và giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công, tiến độ thi công nhà thầu đã đề xuất</p>	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Không trình bày (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp) hoặc nội dung trình bày không phù hợp, không tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành của pháp luật có liên quan. Giải pháp không khả thi, không phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công, tiến độ thi công nhà thầu đã đề xuất cũng như đặc điểm hiện trạng của công trình.	Không đạt
6.3. Biện pháp bảo đảm an toàn lao động, an toàn giao thông tại khu vực thi công, biện pháp đảm bảo an toàn cho cơ quan làm việc	Có thuyết minh và bản vẽ biện pháp thể hiện đầy đủ nội dung theo yêu cầu, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn quy chuẩn quy định hiện hành của pháp luật có liên quan. Có phân tích chi tiết, rõ ràng tất cả các nội dung theo yêu cầu. Biện pháp thực hiện hợp lý, khả thi theo đặc điểm hiện trạng của công trình và giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công, tiến độ thi công nhà thầu đã đề xuất	Đạt
	Không trình bày (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp) hoặc nội dung trình bày không phù hợp, không tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành của pháp luật có liên quan. Giải pháp không khả thi, không phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công, tiến độ thi công nhà thầu đã đề xuất cũng như đặc điểm hiện trạng của công trình.	Không đạt

7. Bảo hành công trình:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Thời gian bảo hành	Đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
7.2. Quy trình bảo hành công trình	Nhà thầu có trình bày quy trình bảo hành công trình xây dựng. Quy trình bảo hành thể hiện đầy đủ các nội dung dưới đây (nhưng không giới hạn, tùy theo khả năng của nhà thầu):	Đạt

	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết minh chi tiết, đầy đủ quy trình bảo hành công trình xây dựng. - Địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ e-mail liên hệ để Chủ đầu tư thông báo các hư hỏng công trình. - Thời gian trả lời bằng văn bản, fax, địa chỉ e-mail cho Chủ đầu tư về việc cử cán bộ có trách nhiệm đến để khảo sát, đánh giá hư hỏng không quá 24h kể từ thời điểm nhận được thông báo của chủ đầu tư bằng văn bản hoặc fax. 	
	<p>Không trình bày hoặc có trình bày nhưng không đầy đủ các nội dung theo yêu cầu, không phù hợp với đặc điểm, tính chất công trình hoặc không tuân thủ các quy trình, quy phạm hiện hành</p>	<p>Không đạt</p>